

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày 06-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;
2. Bà Thị Amina.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Tuấn A, sinh ngày 20/3/2000 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Thu H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2018 cho đến nay (có mặt).

2. Phạm Tuấn A1, sinh năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Cao Đ; con ông Phạm Văn S và bà Trương Thị Long H; có vợ tên Võ Thị Kim N; con có 01 người, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2019 cho đến nay (có mặt).

3. Trần Thanh H, sinh năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông (không xác định được cha là ai) và bà Trần Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: có 02 tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56/QĐ-XPVPHC, ngày 22/5/2018 của Trưởng Công an xã Suối N, huyện Tân Châu áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 15 của Nghị định số 167/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ xử phạt Trần Thanh H 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa nộp phạt); Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 59/QĐ-XPVPHC,

ngày 23/5/2018 của Trưởng Công an xã Suối N, huyện Tân Châu áp dụng khoản 1, Điều 21 của Nghị định số 167/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ xử phạt Trần Thanh H 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa nộp phạt); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2019 cho đến nay (có mặt).

4. Võ Thị Kim N, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Cao Đài; con ông Võ Hồng C và bà Nguyễn Thị Kim E; có chồng tên Phạm Tuấn A1; con có 01 người sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại:

1/ Chị Võ Ngọc H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2/ Anh Thân Văn T, sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

3/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; HKTT: Thôn Đồng Bíp, xã Yên Bông, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

4/ Anh Huỳnh Hoàng N, sinh năm 1982; HKTT: Ấp Thạnh Sơn, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

5/ Ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1958; HKTT: Ấp An Phú, xã An Long, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

6/ Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1993; HKTT: Ấp Trường Thọ, xã Trường Hòa, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

7/ Anh Lê Hoàng Đ, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 4, ấp 5, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

8/ Anh Nguyễn Hồng A2, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ấp 3, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

9/ Chị Nguyễn Thị Thu O1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 11, ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

10/ Ông Cao Văn H, sinh năm 1959; HKTT: Ấp Bình Phong, xã Thanh Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

11/ Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ 01, ấp Đồng Rùm, xã Tân Thành, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

12/ Anh Thân Phi Tr, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

13/ Anh Phan Thanh H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

14/ Anh Lê Doãn Th, sinh năm 1981; HKTT: Xóm 8, xã Thanh Dương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

15/ Ông Võ Văn L, sinh năm 1968; HKTT: Ấp Cày Xiêng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Trần Văn N, sinh ngày 12/6/2004; nơi cư trú: Ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của anh Trần Văn N: Bà Trần Thị Y, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 3, ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2/ Anh Dương Văn H, sinh ngày 16/6/2003; nơi cư trú: Ấp 6, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của anh Dương Văn H: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

3/ Anh Nguyễn Anh Tuấn T, sinh ngày 22/9/2005; nơi cư trú: Ấp 6, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Anh Tuấn T: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1958; nơi cư trú: Ấp 6, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

4/ Chị Trương Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 01 giờ ngày 13/02/2018, Phạm Tuấn A1 bàn bạc rủ Trần Tuấn A, Trần Văn Nam, sinh ngày 12/6/2004, ngụ ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu và Nguyễn Anh Tuấn Tú, sinh ngày 22/9/2005, ngụ ấp 6, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đi tìm tài sản để trộm cắp thì được tất cả đồng ý. Khi đi đến nhà máy mì “Hoàng Huy” thuộc ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, Tuấn Anh phân công cho Nam và Tú đứng ngoài cảnh giới còn Tuấn Anh, Tuấn An trực tiếp đi vào nhà máy lấy trộm 01 xe mô tô loại Wave alpha biển số 70G1-581.37 của anh Phan Thanh Hồng, sinh năm 1982, ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đang dựng trong phòng ngủ. Sau khi trộm được xe Tuấn Anh điều khiển đến cầu Suối Đá, xã Suối N bán cho người đàn ông Campuchia tên Ca Nhi khoảng 40 tuổi, (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 4.000.000 đồng, Tuấn Anh chia cho Tuấn An 2.000.000 đồng. Sau đó Tuấn An, Nam, Tú bị Công an phát hiện bắt giữ. Riêng Tuấn Anh bỏ trốn đến ngày 10/5/2019 bị bắt theo Quyết định truy nã.

Quá trình điều tra, xác định được trong khoảng thời gian từ giữa tháng 02/2018 đến ngày 04/5/2018, Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H và Trần Văn Nam, Dương Văn Hào, Nguyễn Anh Tuấn Tú đã thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản; Võ Thị Kim N thực hiện 01 vụ tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trên địa bàn huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 22/02/2018, Tuấn An bàn bạc rủ Nam đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì Nam đồng ý. Khoảng 00 giờ ngày 23/02/2018, Tuấn An và Nam đi bộ đến nhà bà Võ Ngọc Hà, sinh năm 1976, ngụ ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu lén lút lấy trộm số tiền 5.000.000 đồng của bà Hà đang để trên

giường; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 và 01 điện thoại Samsung A5. Sau đó, Tuấn An đem 02 điện thoại trên bán cho cửa hàng điện thoại không nhớ rõ địa chỉ ở khu vực chợ Suối Dây, huyện Tân Châu được 5.000.000 đồng, Tuấn An chia cho Nam 2.500.000 đồng, số tiền còn lại 7.500.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 18/3/2018, Tuấn An rủ Nam cùng đi bộ đến nhà ông Thân Văn Thành, sinh năm 1974, ngụ ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu. Tại đây, Tuấn An phân công Nam đứng bên ngoài canh giới, Tuấn An trực tiếp vào nhà ông Thành lấy trộm số tiền 5.000.000 đồng để trong bóp da và 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 để trong tủ quần áo của ông Thành. Đến sáng ngày hôm sau Tuấn An đem điện thoại trộm được bán cho cửa hàng điện thoại không nhớ rõ địa chỉ ở khu vực chợ Suối Dây, huyện Tân Châu được 2.500.000 đồng, Tuấn An chia cho Nam 500.000 đồng tiền bán điện thoại và 2.000.000 đồng tiền trộm được, số tiền còn lại Tuấn An tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 00 giờ ngày 05/4/2018, Tuấn Anh dùng xe mô tô không biển số chở Tuấn An và Nam đi đến khu vực dãy nhà trọ công nhân Công ty Trách nhiệm Thương mại Dịch vụ “Thiên Bích” thuộc ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu. Tại đây, Tuấn Anh đứng phía ngoài canh giới còn Tuấn An và Nam trực tiếp đi vào Công ty trộm cắp tài sản. Tuấn An lấy trộm của anh Nguyễn Văn Huân, sinh năm 1989, ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu 04 điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại hiệu Sony M2 màu đen; 01 điện thoại hiệu Oppo A39; 01 điện thoại hiệu Samsung J2; 01 điện thoại hiệu Samsung không rõ nhãn hiệu. Sau khi, lấy được 04 điện thoại Tuấn An đưa cho Tuấn Anh cất giấu vào cốp xe, Tuấn Anh tiếp tục chở Tuấn An và Nam đi đến nhà trọ công nhân ở gần đó. Tuấn Anh đứng phía ngoài canh giới, Tuấn An và Nam đi vào bên trong nhà trọ của anh Lê Doãn Thường, sinh năm 1981, ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, Tuấn An lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S, đưa cho Tuấn Anh cất giữ. Đến sáng ngày hôm sau, Tuấn Anh chia cho Tuấn An 01 điện thoại Samsung Galaxy J2; chia cho Nam 01 điện thoại hiệu Oppo A37; cho Võ Thị Kim N (vợ Tuấn Anh) 01 điện thoại Sony M2 màu đen, Nhận sử dụng được khoảng 1 tuần thì cho lại em ruột là Võ Tấn Lắm, sinh năm 1996, ngụ ấp 5, xã Suối Dây, huyện Tân Châu để sử dụng, sau đó Lắm cho lại chiếc điện thoại này cho anh ruột là Võ Tấn Bình, sinh năm 1991, ngụ cùng địa chỉ để tiếp tục sử dụng. Đối với điện thoại Samsung không rõ nhãn hiệu Tuấn Anh đem bán tại cửa hàng điện thoại V&K thuộc ấp 3, xã Suối Dây được 600.000 đồng, Tuấn Anh chia cho Tuấn An 300.000 đồng, 02 điện thoại còn lại Tuấn Anh để lại sử dụng một thời gian sau thì bị mất.

Vụ thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 06/4/2018, Tuấn Anh dùng xe mô tô không biển số chở Trần Thanh H; Tuấn An dùng xe mô tô hiệu Wave không rõ biển số của Tuấn Anh chở Nam đi đến khu nhà trọ công nhân của Công ty “Thiên Bích”, thuộc ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu tìm tài sản để trộm. Tại đây, Nam đứng phía ngoài canh giới còn Tuấn Anh, Tuấn An và Hóa đi vào bên trong Công ty lấy trộm 02 đầu máy bơm nước nhãn hiệu “Văn Thê”; 01 đầu máy nổ hiệu Limo; 01 bình xịt thuốc bằng điện nhãn hiệu Seouldeguang; 01 bình ắc quy Đồng Nai loại 4ab; 01 máy thổi đầu và 01 máy chích cá của anh Huỳnh Hoàng Nam, sinh năm 1982, ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu rồi đem về nhà Tuấn Anh tại ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu cất giấu.

Vụ thứ năm: Khoảng 13 giờ, ngày 11/4/2018, Tuấn Anh dùng xe mô tô không biển số chở Tuấn An đi trộm cắp tài sản, khi đi đến khu vực ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu nhìn thấy xe mô tô hiệu Deahan biển số 70H2-9412 của ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1958, ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu đang dựng cặp bờ suối để đi chài cá, không có người trông coi, Tuấn Anh ngồi trên xe mô tô cạnh giới, Tuấn An lấy trộm xe mô tô, do xe không có chìa khóa Tuấn An dắt ra nơi Tuấn Anh đang chờ sẵn, Tuấn Anh bứt dây bình nổ máy chạy đi bán. Sau khi bán được xe Tuấn Anh chia cho Tuấn An 1.300.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 00 giờ ngày 11/4/2018, Tuấn Anh bàn bạc rủ Nam và Dương Văn Hảo, sinh ngày 16/6/2003, ngụ ấp 6, xã Suối N, huyện Tân Châu đi tìm tài sản để trộm thì tất cả đồng ý. Cả 3 cùng nhau đi bộ đến khu nhà ở công nhân của nhà máy mì “Hoàng Huy” thuộc ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu tìm tài sản để trộm. Tại đây, Tuấn Anh ở phía ngoài cảnh giới, Nam và Hảo đi vào bên trong nhà máy, Hảo lấy trộm được 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 của anh Nguyễn Thanh Liêm, sinh năm 1993 ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu đang để trên ngăn đựng chén đĩa để sạc pin. Sau đó, Hảo tiếp tục đi đến phòng trọ của anh Phan Thanh Hồng lấy trộm 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Prime và 01 điện thoại Oppo A37 (không xác định được bị hại), trộm xong cả 03 về nhà Tuấn Anh ngủ đến ngày hôm sau Võ Thị Kim N là vợ của Tuấn Anh nhìn thấy Tuấn Anh đang mở khóa điện thoại Samsung Galaxy J5, Nhận biết rõ điện thoại do Tuấn Anh trộm cắp mà có, Nhận xin điện thoại này để sử dụng thì Tuấn Anh đồng ý. Tiếp đó Tuấn Anh đưa 02 chiếc điện thoại còn lại là Samsung Galaxy J7 Prime và Oppo A37 trộm cắp mà có cho Nhận đi bán, Nhận đem 02 điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại gần cửa hàng điện thoại “Út Tấn” thuộc khu phố 1, thị trấn Tân Châu bán. Tại đây, Nhận bán điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime được 2.900.000 đồng; điện thoại Oppo A37 bán được 700.000 đồng, sau khi bán được 02 điện thoại Nhận đem tiền về đưa cho Tuấn Anh, Tuấn Anh chia cho Hảo 900.000 đồng, Nam 500.000 đồng, số tiền còn lại Tuấn Anh cất giữ. Đối với điện thoại Samsung Galaxy J5, Nhận sử dụng được một thời gian thì bị mất.

Vụ thứ bảy: Khoảng 12 giờ ngày 16/4/2018, Tuấn An bàn bạc rủ Hảo và Tú đi tìm tài sản để trộm thì tất cả đồng ý. Tuấn An dùng xe mô tô không biển số chở Hảo và Tú đi đến khu vực suối Tà Ly thuộc ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu. Tại đây, Tuấn An nhìn thấy xe mô tô hiệu Prety, biển số 70H8-5811 của anh Lê Hoàng Định, sinh năm 1976, ngụ ấp 5, xã Suối N, huyện Tân Châu đang dựng cặp bờ suối để cắt cỏ, Hảo lên lút lấy trộm xe mô tô trên và điều khiển đến khu vực xã Tân Thành, huyện Tân Châu bán chiếc cho người mua ve chai không nhớ rõ địa chỉ gần khu vực chợ Tân Thành được 600.000 đồng rồi cùng nhau mua ma túy sử dụng.

Vụ thứ tám: Khoảng 01 giờ ngày 17/4/2018, Tuấn An, Nam, Hảo và Tú đi đến nhà anh Nguyễn Hồng Anh, sinh năm 1977, ngụ ấp 3, xã Suối N, huyện Tân Châu nhìn thấy xe mô tô Dream không biển số dựng trước nhà không có người trông coi, Tuấn An và Hảo trực tiếp lấy trộm xe và đem về nhà Tuấn Anh cất giấu, sau đó lấy xe ra sử dụng được một thời gian thì Nhận lấy xe trên bán cho Trương Thị Hạnh, sinh năm 1984, ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu được số tiền 1.500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ chín: Khoảng 03 giờ ngày 22/4/2018, Tuấn Anh rủ Tuấn An đi trộm cắp tài sản thì Tuấn An đồng ý, Tuấn Anh dùng xe mô tô không biển số chở Tuấn An đi đến vườn cao su thuộc ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu nhìn thấy xe mô tô Wave alpha biển số 70K1-350.48 của chị Nguyễn Thị Thu Oanh, sinh năm 1985, ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu, đang dựng trong lô cao su để đi cạo mủ có cắm sẵn chìa khóa trên xe. Tại đây, Tuấn An đứng phía ngoài cảnh giới còn Tuấn Anh trực tiếp đi đến mở khóa lấy trộm xe của chị Oanh và mang đi bán cho Ca Nhi tại khu vực xã Suối N được 3.000.000 đồng, Tuấn Anh chia cho Tuấn An 1.500.000 đồng.

Vụ thứ mười: Khoảng 02 giờ ngày 25/4/2018, Tuấn An rủ Hảo đi trộm cắp tài sản thì Hảo đồng ý. Tuấn An dùng xe mô tô không biển số của Tuấn Anh chở Hảo đi đến khu nhà tập thể công nhân của Công ty “Khải Thuận Phú” thuộc ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu. Tại đây, Hảo đứng phía ngoài cảnh giới còn Tuấn An trực tiếp đi vào trong phòng của anh Võ Văn Lợi, sinh năm 1968, ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu lấy trộm 01 điện thoại Masstel N455 và 01 điện thoại Iphone 5S; lấy trộm của anh Cao Văn Hoàng, sinh năm 1959, ngụ ấp 4, xã Suối N, huyện Tân Châu 01 điện thoại Samsung Galaxy J1. Sau khi, lấy trộm Tuấn An chia cho Hảo 01 điện thoại Masstel N455; bán cho Nguyễn Thị Kim Tho, sinh năm 1990, ngụ ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu 01 điện thoại Iphone 5S giá 100.000 đồng; còn điện thoại Samsung Galaxy J1, Tuấn An để lại sử dụng sau một thời gian thì bị mất.

Vụ thứ mười một: Khoảng 03 giờ ngày 27/4/2018, Tuấn Anh rủ Tuấn An đi trộm cắp tài sản thì Tuấn An đồng ý. Tuấn Anh dùng xe mô tô không biển số của Tuấn Anh điều khiển chở Tuấn An đi đến ấp Đồng Rùm, xã Tân Thành, huyện Tân Châu, nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda Wave alpha biển số 70F7-3954 của chị Nguyễn Kim Loan, sinh năm 1974, ngụ ấp Đồng Rùm, xã Tân Thành, huyện Tân Châu đang dựng trong lô cao su để cạo mủ. Tại đây, Tuấn Anh đứng cảnh giới, Tuấn An trực tiếp đi đến lấy trộm xe, do không có chìa khóa nên Tuấn Anh bứt dây bình xe nổ máy điều khiển xe chạy qua khu vực Chàng Riệc, thuộc ấp Tân Khai, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bán xe trên cho Ca Nhi được 2.000.000 đồng. Sau khi bán được xe Tuấn Anh chia cho Tuấn An 1.000.000 đồng.

Vụ thứ mười hai: Khoảng 06 giờ ngày 04/5/2018, Tuấn An một mình đi bộ đến quán nhậu “Ốc đêm” thuộc ấp 2, xã Suối N, huyện Tân Châu do anh Thân Phi Trường, sinh năm 1995 làm chủ, khi thấy anh Trường đang nằm ngủ trên giường nệm, kế bên có 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 và 01 con heo đất bên trong có 1.000.000 đồng, Tuấn An lấy trộm được heo đất và điện thoại của anh Trường đem về để sử dụng còn 1.000.000 đồng bên trong heo đất Tuấn An đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H và Võ Thị Kim N đã khai nhận rõ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá số 49/KL-HĐĐG ngày 31/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu kết luận: Tài sản của bị hại Thân Phi Trường 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 có giá trị tại thời điểm mất trộm ngày 04/5/2018 là 1.600.000 đồng. Tổng giá trị bị thiệt hại là 2.600.000 đồng (bao gồm 1.000.000 đồng trong heo đất).

Kết luận định giá số 57/KL-HĐĐG ngày 29/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Nguyễn Kim

Loan 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, biển số 70F7-3945 tại thời điểm ngày 27/4/2018 có giá trị là 9.500.000 đồng.

Kết luận định giá số 64/KL-HĐĐG ngày 31/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Thân Văn Thành gồm: 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 tại thời điểm ngày 18/3/2018 có giá trị 2.500.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 7.500.000 đồng (bao gồm 5.000.000 đồng tiền mặt).

Kết luận định giá số 58/KL-HĐĐG ngày 29/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Lê Hoàng Định 01 xe mô tô nhãn hiệu Prety, biển số 70H8-5811 tại thời điểm ngày 27/4/2018 có giá trị 2.200.000 đồng.

Kết luận định giá số 68/KL-HĐĐG ngày 29/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Nguyễn Văn Huân gồm: 01 điện thoại hiệu Sony M2 trị giá 900.000 đồng; 01 điện thoại Oppo A39 trị giá 1.500.000 đồng; 01 Samsung J2 trị giá 1.000.000 đồng; 01 Samsung (không rõ hiệu) không xác định được giá trị. Tổng giá trị là 3.400.000 đồng. Tài sản của bị hại Lê Doãn Thường gồm: 01 điện thoại Oppo A37 trị giá 1.300.000 đồng; 01 điện thoại Oppo F1S trị giá 2.500.000 đồng. Tổng giá trị là 3.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của anh Huân và anh Thường bị mất trộm ngày 06/4/2018 là 7.200.000 đồng.

Kết luận định giá số 67/KL-HĐĐG ngày 20/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Võ Ngọc Hà gồm 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A5 tại thời điểm ngày 22/02/2018 có giá trị là 3.250.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 tại thời điểm ngày 22/02/2018 có giá trị là 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị mất trộm ngày 22/02/2018 là 12.250.000 đồng (bao gồm 5.000.000 đồng tiền mặt).

Kết luận định giá số 71/KL-HĐĐG ngày 13/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại **Nguyễn Thanh Liêm 01** điện thoại di động Samsung Galaxy J5 có giá trị tại thời điểm mất trộm ngày 11/4/2018 là 1.500.000 đồng; Tài sản của anh Phan Thanh **Hồng** là 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime có giá trị tại thời điểm mất trộm là 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của anh Liêm và anh Hồng là 4.000.000 đồng. Đối với điện thoại Oppo A37 do không xác định được bị hại nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá.

Kết luận định giá số 75/KL-HĐĐG ngày 30/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Huỳnh Hoàng Nam gồm: 02 đầu máy bơm nước nhãn hiệu Văn Thê có giá trị là 934.000 đồng; 01 đầu máy nổ bằng kim loại, nhãn hiệu Limo có giá trị 2.833.000 đồng; 01 bình xịt thuốc bằng điện màu vàng, hiệu Seouldeguang có giá trị 200.000 đồng; 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 40ap có giá trị 333.000 đồng; Đối với 01 máy thổi đậu và 01 máy chích cá do bị hại không cung cấp đầy đủ thông tin của tài sản nên Hội đồng định giá không đủ cơ sở xác định giá trị tài sản. Tổng giá trị bị thiệt hại ngày 07/4/2018 là 4.300.000 đồng.

Kết luận định giá số 74/KL-HĐĐG ngày 30/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Nguyễn Văn

O 01 xe mô tô bị mất nhãn hiệu DAEHAN, mang biển số 70H2-9412, tại thời điểm ngày 07/4/2018 có giá trị 3.667.000 đồng.

Kết luận định giá số 79/KL-HĐĐG ngày 13/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Phan Thanh Hồng: 01 xe mô tô hiệu Wave alpha, biển số 70G1-581.37, tại thời điểm ngày 13/02/2018 có giá trị 13.833.000 đồng.

Kết luận định giá số 78/KL-HĐĐG ngày 13/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Nguyễn Thị Thu Oanh 01 xe mô tô hiệu Wave Alpha, mang biển số 70K1-350.48, tại thời điểm ngày 22/4/2018 có giá trị 14.000.000 đồng.

Kết luận định giá số 84/KL-HĐĐG ngày 07/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Võ Văn Lợi 01 điện thoại di động hiệu Masstel loại N455 trị giá 375.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S trị giá 1.375.000 đồng. Tổng giá trị là 1.750.000 đồng; Tài sản của bị hại Cao Văn Hoàng là 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J1 có giá trị là 475.000 đồng. Tổng giá trị bị thiệt hại của anh Lợi và anh Hoàng ngày 25/4/2018 là 2.225.000 đồng.

Kết luận định giá số 19/KL-HĐĐG ngày 14/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, kết luận: Tài sản của bị hại Nguyễn Hồng Anh 01 xe mô tô hiệu Dream Trung Quốc không biển số có giá trị ngày 14/4/2018 là 1.200.000 đồng;

* Vật chứng thu giữ và xử lý, gồm:

- Trả cho Huỳnh Hoàng Nam 02 đầu máy bơm nước nhãn hiệu “Văn Thê”; 01 đầu máy nổ hiệu Limo; 01 bình xich thuốc bằng điện, hiệu Seouldeguang; 01 bình ắc quy Đồng Nai loại 4ab.

- Trả cho anh Võ Văn Lợi 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel loại N455; 01 điện thoại Iphone 5S.

- Trả cho anh Cao Văn Hoàng 01 điện thoại Samsung Galaxy J1.

- Trả cho anh Thân Phi Trường 01 điện thoại Samsung Galaxy J7.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, không biển số của bị hại Nguyễn Hồng Anh do không có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan điều tra chuyển cho Công an huyện Tân Châu xử lý theo quy định là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Văn Huân và anh Lê Doãn Thường hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra có triệu tập nhưng đến nay anh Huân và anh Thường không có mặt để trả lại tài sản và ghi nhận yêu cầu bồi thường.

* Vật chứng Cơ quan điều tra hiện đang tạm giữ gồm:

- 01 điện thoại Sony M2 của bị hại Nguyễn Văn Huân.

- 01 cây kim có cán bằng nhựa màu đỏ của Trần Tuấn A.

- 01 xe mô tô không biển số của Phạm Tuấn A1.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Phan Thanh Hồng yêu cầu bồi thường số tiền 16.333.000 đồng.

- Anh Thân Văn Thành yêu cầu bồi thường số tiền 7.500.000 đồng.

- Ông Nguyễn Văn O yêu cầu bồi thường số tiền 3.667.000 đồng.

- Anh Nguyễn Thanh Liêm yêu cầu bồi thường số tiền 1.500.000 đồng.

- Anh Lê Hoàng Định yêu cầu bồi thường số tiền 2.200.000 đồng.

- Chị Nguyễn Thị Thu Oanh yêu cầu bồi thường số tiền 14.000.000 đồng.
- **Chị Nguyễn Kim Loan yêu cầu bồi thường số tiền 9.500.000 đồng.**
- Chị Trương Thị Hạnh yêu cầu bồi thường số tiền 1.500.000 đồng.
- Anh Nguyễn Hồng Anh yêu cầu bồi thường số tiền 1.200.000 đồng.
- Ghi nhận anh Thân Phi Trường, chị Võ Ngọc Hà, anh Huỳnh Hoàng Nam, ông Võ Văn Lợi, ông Cao Văn Hoàng không yêu cầu bồi thường.

* Kê biên tài sản: Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H và Võ Thị Kim N không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Đối với Trần Văn Nam, sinh ngày 12/6/2004 và Dương Văn Hảo, sinh ngày 16/6/2003, tính đến thời điểm phạm tội cả hai chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Anh Tuấn Tú, sinh ngày 22/9/2005, tính đến thời điểm phạm tội chưa đủ 14 tuổi nên Cơ quan điều tra không đề xuất xử lý là có căn cứ.

Đối với Trương Thị Hạnh khi mua lại xe mô tô không biển số của Võ Thị Kim N do không biết xe do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Võ Tấn Bình và Võ Tấn Lắm khi nhận điện thoại hiệu Sony M2 màu đen từ Nhân cho nhưng không biết là điện thoại do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi của Lê Thị Kim Tho khi mua điện thoại Iphone 5S số tiền 100.000 đồng của Tuấn An, nhưng Tho không biết điện thoại là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô không biển số của bị hại Nguyễn Hồng Anh; Kết luận định giá xe mô tô là 1.200.000 đồng, chưa đủ định lượng nên Cơ quan điều tra không khởi tố vụ án là có căn cứ.

Đối với lần trộm cắp ngày 10/11/2018, xe mô tô biển số 70H2-9412 của bị hại Nguyễn Văn O. Do chỉ có lời khai của Tuấn An, nhưng Tuấn Anh không thừa nhận cùng Tuấn An thực hiện, Cơ quan điều tra đã đối chất làm rõ nhưng xét thấy không có căn cứ để xác định Tuấn Anh có tham gia thực hiện vụ trộm trên.

Đối với người đàn ông Campuchia tên Ca Nhi khoảng 40 tuổi, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được khi nào xác định được làm rõ xử lý sau.

Đối với điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime, điện thoại Oppo A37 và điện thoại Sumsung không rõ nhãn hiệu Nhân và Tuấn Anh đem đi bán, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không xác định được nơi tiêu thụ nên không thu hồi được.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H, Võ Thị Kim N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã nêu.

Cáo trạng số 66/CT-VKSTC, ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Trần Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Võ Thị Kim N về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H, Võ Thị Kim N về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 05 đến 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A1 từ 03 đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ các điểm a khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thị Kim N từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H, Võ Thị Kim N xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Từ ngày 13/02/2018 đến ngày 04/05/2018, Trần Tuấn A đã bàn bạc với Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H cùng Trần Văn Nam, Dương Văn Hảo, Nguyễn Anh Tuấn Tú thực hiện 13 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Suối N và xã Tân Thành, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh cụ thể: Trộm cắp tài sản của các bị hại gồm: Chị Võ Ngọc Hà 02 điện thoại di động trị giá 7.250.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền mặt; anh Thân Văn Thành gồm: 01 điện thoại di động có trị giá 2.500.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền mặt; anh Thân Phi Trường là 01 điện thoại di động có trị giá 1.600.000 đồng và 1.000.000 đồng tiền mặt; chị Nguyễn Kim Loan 01 xe mô tô trị giá 9.500.000 đồng; anh Lê Hoàng Định 01 xe mô tô trị giá 2.200.000 đồng; anh Nguyễn Văn Huân 03 điện thoại di động, tổng trị giá là 3.400.000 đồng; anh Lê Doãn Thường gồm: 02 điện thoại di động có tổng trị giá là 3.800.000 đồng; anh Nguyễn Thanh Liêm 01 điện thoại di động có trị giá là 1.500.000 đồng; anh Phan Thanh Hồng 01 điện thoại di động có trị giá là 2.500.000 đồng và 01 xe mô tô có trị

giá 13.833.000 đồng; anh Huỳnh Hoàng Nam gồm: 02 đầu máy bơm nước Văn Thê, 01 đầu nổ kim loại, 01 bình xịt thuốc bằng điện, 01 bình ắc quy Đồng Nai. Tổng trị giá là 4.300.000 đồng; ông Nguyễn Văn O là 01 xe mô tô có trị giá là 3.667.000 đồng; chị Nguyễn Thị Thu Oanh 01 xe mô tô có trị giá là 14.000.000 đồng; ông Võ Văn Lợi 02 điện thoại di động có trị giá là 1.750.000 đồng; ông Cao Văn Hoàng 01 điện thoại có trị giá là 475.000 đồng; anh Nguyễn Hồng Anh 01 xe mô tô có trị giá 1.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà các bị can chiếm đoạt là 84.475.000 đồng. Trong đó bị cáo Trần Tuấn A thực hiện 12 lần trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 80.475.000 đồng; bị cáo Phạm Tuấn A1 thực hiện 06 lần trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 52.833.000 đồng; bị cáo Trần Thanh H thực hiện 01 lần trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.300.000 đồng; bị cáo Võ Thị Kim N thực hiện 01 lần tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H và Võ Thị Kim N là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hiện trường, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng với vật chứng và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1 lấy việc trộm cắp làm nguồn sinh sống chính.

Do đó, hành vi của các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1 đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Thanh H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều Bộ luật Hình sự; bị cáo Võ Thị Kim N đã cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H và Võ Thị Kim N là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ; làm mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[3.1] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong quá trình điều tra các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1 đã tự thú các hành vi phạm tội trước đó, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1 phạm tội có tổ chức, có tính chất chuyên nghiệp, với số tiền chiếm đoạt trên 50.000.000 đồng; bị cáo Trần Thanh H phạm tội có tổ chức, nên cần phải xử phạt các bị cáo với mức án tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Võ Thị Kim N lẽ ra cần phải xử án tù và cách ly ra khỏi đời sống xã hội, tuy nhiên do bị cáo là vợ của bị cáo Phạm Tuấn A1 trong vụ án, nên cần xem xét xét tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam áp dụng hình phạt tù cho

hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo: Bị cáo Trần Tuấn A giữ vai trò chủ mưu, rủ rê, lôi kéo và thực hiện 12 vụ nên chịu hình phạt chính và cao nhất trong vụ án; bị cáo Phạm Tuấn A1 đồng phạm với vai trò chủ mưu, rủ rê, lôi kéo và thực hiện 06 vụ, nên chịu hình phạt sau Bị cáo A; bị cáo Hóa là đồng phạm với vai trò giúp sức và thực hiện 01 lần, nên chịu hình phạt sau bị cáo Tuấn Anh; bị cáo Võ Thị Kim N thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, nên chịu hình phạt đối với tội tiêu thụ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 cây kim có cán bằng nhựa màu đỏ là vật chứng trong vụ án không có giá trị sử dụng, nên căn cứ Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Anh Huỳnh Hoàng Nam đã nhận lại 02 đầu máy bơm nước nhãn hiệu “Văn Thê”; 01 đầu máy nổ hiệu Limo; 01 bình xịt thuốc bằng điện, hiệu Seouldeguang; 01 bình ắc quy Đồng Nai loại 4ab và không yêu cầu bồi thường là tự nguyện, nên ghi nhận.

- Anh Võ Văn Lợi đã nhận lại 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel loại N455; 01 điện thoại Iphone 5S và không yêu cầu bồi thường là tự nguyện, nên ghi nhận.

- Anh Cao Văn Hoàng đã nhận lại 01 điện thoại Samsung Galaxy J1 và không yêu cầu bồi thường là tự nguyện, nên ghi nhận.

- Anh Thân Phi Trường đã nhận lại 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 và không yêu cầu bồi thường là tự nguyện, nên ghi nhận.

- 01 điện thoại Sony M2 của bị hại Nguyễn Văn Huân, nên trả lại cho anh Huân.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, không biển số của bị hại Nguyễn Hồng Anh do không có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan điều tra chuyển cho Công an huyện Tân Châu xử lý theo quy định là có căn cứ.

- 01 xe mô tô không biển số của Phạm Tuấn A1 là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

* Về trách nhiệm dân sự: Do anh Trần Văn Nam là người đủ 15 tuổi và Dương Văn Hảo và Nguyễn Anh Tuấn Tú chưa đủ 15 tuổi nhưng không có tài sản riêng, nên căn cứ Điều 586 của Bộ luật Dân sự: Buộc cha, mẹ của anh Nam, anh Hảo và anh Tuấn Tú có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại.

- Anh Phan Thanh Hồng yêu cầu bồi thường giá trị xe mô tô biển số 70G1-581.37 là 13.833.000 đồng và 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime 2.500.000 đồng.

- Anh Thân Văn Thành yêu cầu bồi thường giá trị 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime số tiền 2.500.000 đồng và 5.000.000 đồng.

- Ông Nguyễn Văn O yêu cầu bồi thường giá trị xe mô tô hiệu Deahan biển số 70H2-9412 là 3.667.000 đồng.

- Anh Nguyễn Thanh Liêm yêu cầu bồi thường giá trị 01 điện thoại Samsung Galaxy J5 số tiền 1.500.000 đồng.

- Anh Lê Hoàng Định yêu cầu bồi thường giá trị xe mô tô hiệu Prety, biển số 70H8-5811 số tiền là 2.200.000 đồng.

- Chị Nguyễn Thị Thu Oanh yêu cầu bồi thường giá trị xe mô tô Wave alpha, biển số 70K1-350.48 số tiền 14.000.000 đồng.

- **Chị Nguyễn Kim Loan** yêu cầu bồi thường giá trị xe mô tô Wave alpha, biển số 70F1-3945 số tiền 9.500.000 đồng.

- Anh Nguyễn Hồng Anh yêu cầu bồi thường giá trị xe mô tô Dream không biển số, số tiền 1.200.000 đồng.

- Chị Trương Thị Hạnh yêu cầu bị cáo Võ Thị Kim N bồi thường 1.500.000 đồng.

- Chị Võ Ngọc Hà, tài sản không thu hồi được nhưng không yêu cầu bồi thường, nên ghi nhận.

Do các bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan chưa bồi thường nên cần buộc các bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan bồi thường cho các bị hại.

[6] Về án phí: Các bị cáo Tuấn An, Tuấn Anh, Hóa và Nhân; bà Nguyễn Thị Thủy (mẹ anh Dương Văn Hảo), bà Nguyễn Thị Giỏi (mẹ của anh Nguyễn Anh Tuấn Tú), ông Trần Văn Diễm (cha anh Trần Văn Nam) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173; Điều 38; các điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 05 (năm) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/11/2018.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/5/2019.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/6/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Võ Thị Kim N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nhân cho Ủy ban nhân dân xã suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nhân thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nhân cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kim có cán bằng nhựa màu đỏ.

- Trả cho anh Nguyễn Văn Huân 01 điện thoại Sony M2.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô (lắp ráp không biển số) có số máy CT100E1992180.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1 bồi thường cho anh Phan Thanh Hồng 16.333.000 đồng, mỗi bị cáo bồi thường 8.166.500 (tám triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm) đồng.

- Buộc bị cáo Trần Tuấn A, ông Trần Văn Diễm (cha anh Trần Văn Nam) liên đới bồi thường cho anh Thân Văn Thành 7.500.000 đồng. Trong đó, bị cáo Tuấn A bồi thường 7.000.000 đồng (bảy triệu) đồng, ông Diễm bồi thường 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

- Buộc các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1 bồi thường cho ông Nguyễn Văn O 3.667.000 đồng, mỗi bị cáo bồi thường 1.833.500 (một triệu tám trăm ba mươi ba nghìn năm trăm) đồng.

- Buộc bị cáo Phạm Tuấn A1, ông Trần Văn Diễm (cha anh Trần Văn Nam), bà Nguyễn Thị Thủy (mẹ anh Dương Văn Hảo) liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Thanh Liêm số tiền 1.500.000 đồng, mỗi người bồi thường 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Trần Tuấn A, bà Nguyễn Thị Thủy (mẹ anh Dương Văn Hảo), bà Nguyễn Thị Giới (bà của anh Nguyễn Anh Tuấn Tú) liên đới bồi thường cho anh Lê Hoàng Định số tiền 2.200.000 đồng, mỗi người bồi thường 733.333 (bảy trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba) đồng.

- Buộc bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1 bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu Oanh số tiền 14.000.000 đồng, mỗi người 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

- Buộc bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1 bồi thường cho **chị Nguyễn Kim Loan** số tiền 9.500.000 đồng, mỗi người 4.750.000 (bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Ghi nhận anh Thân Phi Trường không yêu cầu bồi thường.

- Buộc bị cáo Võ Thị Kim N bồi thường cho chị Trương Thị Hạnh số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Trần Tuấn A, bà Nguyễn Thị Thủy (mẹ anh Dương Văn Hảo), bà Nguyễn Thị Giới (bà của anh Nguyễn Anh Tuấn Tú), ông Trần Văn Diễm (cha anh Trần Văn Nam) liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hồng Anh số tiền 1.200.000 đồng, mỗi người bồi thường 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

- Ghi nhận anh Huỳnh Hoàng Nam, anh Võ Văn Lợi, anh Cao Văn Hoàng đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

- Ghi nhận chị Võ Ngọc Hà không yêu cầu bồi thường.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành hết số tiền như đã nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 1.514.166 tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Tổng cộng Bị cáo A phải chịu 1.714.166 (một

triệu bảy trăm mười bốn nghìn một trăm sáu mươi sáu) đồng tiền án phí; bị cáo Phạm Tuấn A1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 1.164.166 tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Tổng cộng Bị cáo Ah phải chịu 1.364.166 (một triệu ba trăm sáu mươi bốn nghìn một trăm sáu mươi sáu) đồng tiền án phí; bị cáo Trần Thanh H và Võ Thị Kim N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Buộc bà Nguyễn Thị Thủy (mẹ anh Dương Văn Hảo), bà Nguyễn Thị Giỏi (bà của anh Nguyễn Anh Tuấn Tú), ông Trần Văn Diễm (cha anh Trần Văn Nam) mỗi người phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5/ Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo Trần Tuấn A, Phạm Tuấn A1, Trần Thanh H và Võ Thị Kim N; bị hại ông O, chị Oanh, chị Loan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng các bị hại, người liên quan trong vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Công an tỉnh Tây Ninh - Phòng PV06;
- CQĐT Công an huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu tập án, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Phạm Minh Tuấn